

130
BỘ QUỐC PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TTr-BQP

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của 03 Nghị định của Chính phủ về chế độ trợ cấp một lần khi thôi phục vụ trong Quân đội đối với sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng

Kính gửi: Chính phủ.

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, Bộ Quốc phòng trình Chính phủ Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của 03 Nghị định của Chính phủ về chế độ trợ cấp một lần khi thôi phục vụ trong Quân đội đối với sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng (dự thảo Nghị định), như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

Điều 31 Chương III Luật Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2008, năm 2014, năm 2024 và năm 2025 quy định: “Sĩ quan được hưởng phụ cấp, trợ cấp như đối với cán bộ, công chức có cùng điều kiện làm việc và phụ cấp, trợ cấp có tính chất đặc thù quân sự”.

Điều 36 Chương IV Luật Quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2025 quy định: “Quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng được hưởng phụ cấp như sau: Phụ cấp, trợ cấp như đối với cán bộ, công chức, viên chức có cùng điều kiện làm việc; phụ cấp, trợ cấp phù hợp với tính chất hoạt động đặc thù quân sự”.

Ngày 29 tháng 6 năm 2024, Quốc hội khóa XV đã ban hành Luật Bảo hiểm xã hội số 41/2024/QH15, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025; trong đó, quy định các chế độ bảo hiểm xã hội đối với các trường hợp đủ điều kiện hưởng lương hưu, không đủ điều kiện hưởng lương hưu, cách tính hưởng lương hưu đối với các trường hợp chuyển ngành, mức bình quân tiền lương làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội để tính lương hưu, trợ cấp một lần.

Công văn số 1193/VPCP-KGVX ngày 05/02/2026 của Văn phòng Chính phủ về việc giao Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan

xây dựng dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung các Nghị định quy định về chế độ trợ cấp một lần của các đối tượng khi thôi phục vụ trong Quân đội theo trình tự, thủ tục rút gọn; trình Chính phủ trong Quý II năm 2026.

2. Cơ sở thực tiễn

Luật Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam số 16/1999/QH10 được Quốc hội khóa X thông qua tại kỳ họp thứ 6 ngày 21 tháng 12 năm 1999, được sửa đổi, bổ sung 05 lần tại các Luật: Luật số 19/2008/QH12 được Quốc hội khóa XII thông qua ngày 03 tháng 6 năm 2008; Luật số 72/2014/QH13 được Quốc hội khóa XIII thông qua ngày 27 tháng 11 năm 2014; Luật số 52/2024/QH15 được Quốc hội khóa XV thông qua ngày 28 tháng 11 năm 2024 và Luật số 98/2025/QH15 được Quốc hội khóa XV thông qua ngày 27 tháng 6 năm 2025; Luật Quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng số 98/2015/QH13 được Quốc hội khóa XIII thông qua tại kỳ họp thứ 10 ngày 26 tháng 11 năm 2015, được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 98/2025/QH15 năm 2015

Để triển khai thực hiện quy định của các Luật trên; Bộ Quốc phòng đã chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành xây dựng, trình Chính phủ ban hành 04 Nghị định quy định chi tiết, 01 Thông tư liên tịch và ban hành theo thẩm quyền các Thông tư hướng dẫn thực hiện chế độ, chính sách đối với sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng.

Việc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật nêu trên và triển khai thực hiện chế độ, chính sách đối với các đối tượng trong Quân đội nêu trên đã góp phần bảo đảm công bằng về chế độ, chính sách giữa cán bộ, công chức, viên chức, người hưởng lương từ ngân sách nhà nước và sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng; đồng thời, động viên, khuyến khích sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng yên tâm công tác, nhận và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; tạo nguồn cán bộ, nhân viên tiếp tục vào xây dựng Quân đội, củng cố quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

Tuy nhiên, ngày 15/6/2025, Chính phủ ban hành Nghị định số 154/2025/NĐ-CP quy định về tinh giản biên chế; trong đó, chế độ trợ cấp một lần do nghỉ hưu trước tuổi, thôi việc đối với cán bộ, công chức, viên chức, người hưởng lương từ ngân sách nhà nước khi tinh giản biên chế được sửa đổi, điều chỉnh tăng mức hưởng. Qua rà soát quy định tại các Nghị định (Nghị định số 21/2009/NĐ-CP, Nghị định số 151/2016/NĐ-CP, Nghị định số 19/2022/NĐ-CP) và quy định của Nghị định số 154/2025/NĐ-CP cho thấy có sự không thống nhất, bất hợp lý giữa chế độ trợ cấp một lần về mức hưởng, tiền lương và thời gian để tính hưởng chế độ, như sau:

a) Bất cập về mức hưởng: Cùng đối tượng nghỉ hưu trước tuổi, thôi việc (phục viên) nhưng mức hưởng trợ cấp một lần giữa sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng và cán bộ, công chức, viên chức lại không thống nhất, có sự chênh lệch; cụ thể:

Một là, về chính sách nghỉ hưu trước hạn tuổi: Cùng nghỉ hưu trước tuổi do yếu tố sức khỏe hoặc do chất lượng thấp, đối tượng là sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp khi nghỉ hưu trước hạn tuổi được trợ cấp **03 tháng** tiền lương cho mỗi năm nghỉ hưu trước tuổi (quy định tại Nghị định số 21/2009/NĐ-CP, Nghị định số 151/2016/NĐ-CP); đối với cán bộ, công chức, viên chức khi nghỉ hưu trước tuổi được trợ cấp **05 tháng** tiền lương hiện hưởng cho mỗi năm nghỉ hưu trước tuổi (quy định tại Nghị định số 154/2025/NĐ-CP). Như vậy, mặc dù có cùng điều kiện nhưng có sự không thống nhất do dự chênh lệch giữa chế độ trợ cấp một lần khi nghỉ hưu trước hạn tuổi của đối tượng sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp và chế độ trợ cấp một lần khi nghỉ hưu trước tuổi của đối tượng cán bộ, công chức, viên chức.

Hai là, về chính sách phục viên, thôi việc: Đối với sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, được hưởng trợ cấp phục viên một lần, cứ mỗi năm công tác được trợ cấp bằng **01 tháng** tiền lương của tháng liền kề trước khi phục viên (quy định tại Nghị định số 21/2009/NĐ-CP, Nghị định số 151/2016/NĐ-CP). Đối với công nhân quốc phòng, viên chức quốc phòng thôi việc, được hưởng trợ cấp một lần, cứ mỗi năm công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc được trợ cấp bằng **01 tháng** tiền lương của tháng liền kề trước khi thôi việc (quy định tại Nghị định số 19/2022/NĐ-CP). Tuy nhiên, đối với cán bộ, công chức, viên chức thôi việc ngay khi thực hiện tinh giản biên chế thì được trợ cấp **1,5 tháng** tiền lương hiện hưởng cho mỗi năm công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc (quy định tại Nghị định số 154/2025/NĐ-CP). Như vậy, mặc dù cùng điều kiện thôi việc (phục viên) nhưng chế độ trợ cấp một lần có sự chênh lệch giữa đối tượng sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân quốc phòng, viên chức quốc phòng và đối tượng cán bộ, công chức, viên chức.

b) Bất cập về tiền lương để tính hưởng và thời gian để tính hưởng chế độ

Một là, về tiền lương để tính hưởng chế độ trợ cấp: Theo quy định tại Nghị định số 21/2009/NĐ-CP, Nghị định số 151/2016/NĐ-CP thì tiền lương tháng để tính hưởng chế độ trợ cấp một lần đối với đối tượng sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân quốc phòng, viên chức quốc phòng khi nghỉ hưu trước hạn tuổi được tính bằng **mức bình quân tiền lương tháng đóng bảo hiểm xã hội của 05 năm cuối trước khi nghỉ hưu**. Theo quy định tại Nghị định số 154/2025/NĐ-CP, thì tiền lương tháng để tính hưởng chế độ trợ cấp đối với cán bộ, công chức, viên chức nghỉ hưu trước tuổi, thôi việc là **tiền lương hiện hưởng tháng liền kề trước khi tinh giản biên chế**. Như vậy, có sự không thống nhất về quy định tiền lương để tính hưởng.

Hai là, về thời gian để tính hưởng chế độ trợ cấp: Theo quy định tại Nghị định số 21/2009/NĐ-CP, Nghị định số 151/2016/NĐ-CP thì thời gian công tác, thời gian tăng thêm do quy đổi và thời gian nghỉ hưu trước hạn tuổi quy định nếu có tháng lẻ dưới 03 tháng không tính, từ đủ 03 tháng đến đủ 06 tháng được tính là 0,5 năm, từ trên 06 tháng đến dưới 12 tháng được tính tròn là 01 năm.

Theo quy định tại Nghị định số 154/2025/NĐ-CP thì trường hợp thời gian có số tháng lẻ từ 01 tháng đến đủ 06 tháng tính là 0,5 năm và được hưởng trợ cấp bằng mức trợ cấp của 0,5 năm, từ trên 06 tháng đến dưới 12 tháng tính tròn là 01 năm. Như vậy, có sự không thống nhất về quy định xác định thời gian tính hưởng chế độ trợ cấp.

Trên cơ sở những vướng mắc, bất cập nêu trên, Bộ Quốc phòng đã có văn bản số 8249/BC-BQP ngày 17/12/2025 báo cáo Thủ tướng Chính phủ về tình hình thực hiện và một số bất cập về chế độ trợ cấp một lần đối với các đối tượng khi thôi phục vụ trong Quân đội; Thủ tướng Chính phủ đã giao Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan xây dựng dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định nêu trên về chế độ trợ cấp một lần của các đối tượng khi thôi phục vụ trong Quân đội theo trình tự, thủ tục rút gọn (Công văn số 1193/VPCP-KGVX ngày 05/02/2026 của Văn phòng Chính phủ). Tuy nhiên, qua rà soát thì nội dung quy định tại Nghị định số 32/2013/NĐ-CP ngày 16/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều về chế độ, chính sách đối với người làm công tác cơ yếu có phạm vi ảnh hưởng cả đối tượng trong và ngoài Quân đội (Công an, các bộ, ngành, địa phương) cho nên tại dự thảo Nghị định trình Chính phủ không không đặt vấn đề sửa đổi, bổ sung chế độ, chính sách quy định tại Nghị định số 32/2013/NĐ-CP.

Từ những cơ sở chính trị, pháp lý, thực tiễn nêu trên; việc xây dựng, ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của 03 Nghị định của Chính phủ về chế độ trợ cấp một lần khi thôi phục vụ trong Quân đội đối với sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng là cần thiết và phù hợp.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH

1. Mục đích ban hành Nghị định

Sửa đổi, bổ sung một số điều tại 03 Nghị định của Chính phủ về chế độ trợ cấp một lần khi thôi phục vụ trong Quân đội đối với sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng nhằm thể chế hoá đầy đủ, kịp thời chủ trương của Đảng, quy định của Luật Sĩ quan quân đội nhân dân Việt Nam; Luật Quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng; Luật Bảo hiểm xã hội năm 2024.

2. Quan điểm xây dựng Nghị định

Bảo đảm thống nhất, cân bằng, đồng bộ, không có sự chênh lệch về chế độ, chính sách giữa các đối tượng trong Quân đội khi nghỉ hưu trước hạn tuổi, phục viên, thôi việc và đối tượng cán bộ, công chức, viên chức, người hưởng lương từ ngân sách nhà nước khi nghỉ hưu trước tuổi, thôi việc do tinh giản biên chế. Bảo đảm đúng trình tự thủ tục rút gọn trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH

Theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025,

Bộ Quốc phòng đã chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện các công việc sau:

1. Đã tổ chức các hoạt động nghiên cứu, rà soát 03 Nghị định cần phải sửa đổi, bổ sung liên quan đến chế độ trợ cấp một lần khi thôi phục vụ trong Quân đội đối với sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng; thành lập Tổ Biên tập với sự tham gia của đại diện các cơ quan chức năng trong và ngoài Quân đội.

2. Dự thảo Nghị định đã được đăng tải, gửi lấy ý kiến rộng rãi các tổ chức, cá nhân thông qua Cổng Thông tin điện tử Chính phủ và Cổng Thông tin điện tử Bộ Quốc phòng.

3. Lấy ý kiến các cơ quan chức năng của Bộ Quốc phòng. Các Bộ, ngành đã có ý kiến tham gia bằng văn bản” Bộ Nội vụ (Công văn số .../BNV-CTL&BHXH ngày tháng 4 năm 2026), Bộ Tài chính (Công văn số .../BTC-VI ngày tháng 4 năm 2026), Bộ Tư pháp (Công văn số .../BTP- C ngày tháng 4 năm 2026) của các Bộ về hồ sơ dự thảo Nghị định.

4. Bộ Quốc phòng đã tổng hợp nghiên cứu, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của các Bộ, ngành, cơ quan trong Bộ Quốc phòng, chỉnh lý hồ sơ dự thảo Nghị định.

5. Ngày tháng 5 năm 2026, Bộ Quốc phòng có Văn bản số /BQP-CT đề nghị Bộ Tư pháp thẩm định hồ sơ dự thảo Nghị định. Ngày tháng 5 năm 2026, Bộ Tư pháp có Báo cáo thẩm định đối với dự thảo Nghị định (Báo cáo số /BCTĐ-BTP).

6. Tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp, Bộ Quốc phòng nghiên cứu, chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo Nghị định trình Chính phủ xem xét, ban hành theo đúng quy định.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ ĐỊNH

1. Bố cục của dự thảo Nghị định

Dự thảo Nghị định được bố cục gồm 04 chương, 12 Điều, cụ thể như sau:

Chương I. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 21/2009/NĐ-CP ngày 23/02/2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam về chế độ, chính sách đối với sĩ quan thôi phục vụ tại ngũ; sĩ quan tại ngũ hy sinh, tử trận; sĩ quan tại ngũ chuyển sang quân nhân chuyên nghiệp hoặc công chức quốc phòng, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 52/2025/NĐ-CP ngày 01/3/2025, Nghị định số 209/2025/NĐ-CP của Chính phủ, gồm 03 điều (từ Điều 1 đến Điều 3).

Chương II. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2016/NĐ-CP ngày 11/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều về chế độ, chính sách của Luật Quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng, gồm 04 điều (từ Điều 4 đến Điều 7).

Chương III. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 19/2022/NĐ-CP ngày 22/02/2022 của Chính phủ quy định biện pháp thi hành chế độ, chính sách đối với quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng chuyên ngành, công nhân và viên chức quốc phòng thôi việc theo quy định của Luật Quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 209/2025/NĐ-CP của Chính phủ, gồm 02 điều (*Điều 8, Điều 9*).

Chương III. Điều khoản thi hành, gồm 3 điều (*từ Điều 10 đến Điều 12*).

2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị định

Bám sát chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước, ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của 03 Nghị định của Chính phủ về chế độ trợ cấp một lần khi thôi phục vụ trong Quân đội đối với sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng bảo đảm tương đồng với chế độ trợ cấp một lần đối với cán bộ, công chức, viên chức thực hiện tinh giản biên chế theo quy định tại Nghị định số 154/2025/NĐ-CP, cụ thể như sau:

2.1. Về chế độ nghỉ hưu trước hạn tuổi

Sĩ quan nghỉ hưu trước hạn tuổi cao nhất theo cấp bậc quân hàm quy định tại khoản 1 Điều 13 của Luật; Quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng nghỉ hưu trước hạn tuổi cao nhất theo cấp bậc quân hàm quy định tại khoản 2 Điều 17 và Điều 31 của Luật Quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng do thay đổi tổ chức hoặc thay đổi biểu tổ chức, biên chế theo quyết định của cấp có thẩm quyền hoặc sĩ quan hết hạn tuổi giữ chức vụ chỉ huy, quản lý mà Quân đội không còn nhu cầu bố trí sử dụng hoặc do sắp xếp tổ chức bộ máy, cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ mà thôi giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý theo quyết định của cấp có thẩm quyền hoặc được cấp có thẩm quyền bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý thấp hơn hoặc không đủ tiêu chuẩn về sức khỏe phục vụ Quân đội thì được hưởng chế độ trợ cấp một lần cho mỗi năm nghỉ hưu trước tuổi; được trợ cấp một lần theo thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc. Dự thảo Nghị định đã kế thừa quy định về chế độ trợ cấp một lần, chỉ nâng mức hưởng trợ cấp cho mỗi năm nghỉ hưu trước tuổi từ **03 tháng** tiền lương (*bình quân tiền lương tháng đóng bảo hiểm xã hội của 05 năm cuối trước khi nghỉ hưu*) lên mức **05 tháng** tiền lương hiện hưởng; đồng thời, bổ sung về điều kiện hưởng chế độ, chính sách khi Quân đội sắp xếp tổ chức bộ máy, cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ mà Quân đội không còn nhu cầu bố trí, sử dụng hoặc không còn đủ điều kiện về sức khỏe; đồng thời, quy định bổ sung về thời gian công tác được trợ cấp một lần đối với đối tượng có từ đủ 15 năm đến dưới 20 năm công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc; bảo đảm tương đồng với chế độ trợ cấp một lần đối với cán bộ, công chức, viên chức thực hiện tinh giản biên chế theo quy định tại Nghị định số 154/2025/NĐ-CP của Chính phủ.

(Nội dung quy định tại Điều 1, Điều 5, Điều 7 dự thảo Nghị định)

2.2. Về chế độ trợ cấp tạo việc làm, trợ cấp một lần cho lần thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc khi phục viên, thôi việc

Sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp thôi phục vụ tại ngũ mà không đủ điều kiện để nghỉ hưu, nghỉ theo chế độ bệnh binh hoặc không chuyển ngành được thì phục viên hiện đang được hưởng chế độ trợ cấp tạo việc làm và trợ cấp phục viên một lần đối với thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc; công nhân và viên chức quốc phòng thôi việc thì được hưởng chế độ trợ cấp một lần đối với thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc. Dự thảo Nghị định đã kế thừa về chế độ trợ cấp, chỉ nâng mức hưởng trợ cấp tạo việc làm (từ **06 tháng tiền lương cơ sở** theo quy định của Chính phủ lên mức **03 tháng tiền lương hiện hưởng**) đối với quân nhân chuyên nghiệp khi phục viên và trợ cấp phục viên (thôi việc) một lần đối với thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc (từ mức **01 tháng tiền lương** lên mức **1,5 tháng tiền lương**) đối với quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng; bảo đảm tương đồng, thống nhất như mức hưởng chế độ trợ cấp một lần đối với cán bộ, công chức, viên chức thôi việc khi thực hiện tinh giản biên chế theo quy định tại Nghị định số 154/2025/NĐ-CP của Chính phủ.

(Nội dung quy định tại Điều 2, Điều 6, Điều 8 dự thảo Nghị định)

2.3. Về tiền lương và thời gian công tác để tính hưởng chế độ

Theo quy định tại các Nghị định được sửa đổi, bổ sung thì cách thể hiện về tiền lương và thời gian công tác để tính hưởng chế độ chưa đồng bộ, thống nhất. Dự thảo Nghị định đã kế thừa, sửa đổi, theo hướng liên thông và tích hợp về cách xác định tiền lương và thời gian công tác để tính hưởng chế độ trợ cấp giữa các văn bản pháp luật hiện hành, tránh cách hiểu khác nhau, thuận lợi trong thực hiện; bảo đảm tương đồng, thống nhất với cách xác định tiền lương và thời gian công tác để tính hưởng chế độ theo quy định tại Nghị định số 154/2025/NĐ-CP.

(Nội dung quy định tại Điều 3, Điều 4, Điều 9 dự thảo Nghị định)

2.4. Về điều khoản thi hành

Dự thảo Nghị định đã hoàn chỉnh các nội dung về hiệu lực thi hành, quy định về chuyển tiếp và trách nhiệm thi hành, trong đó:

Nghị định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành; mức hưởng chế độ trợ cấp, thời gian, tiền lương làm căn cứ tính hưởng chế độ trợ cấp quy định tại Nghị định này thực hiện từ ngày 01 tháng 06 năm 2026.

Trường hợp hồ sơ đề nghị hưởng chế độ nghỉ hưu trước hạn tuổi hoặc phục viên hoặc thôi việc đã tiếp nhận trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành mà đến ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành, cấp có thẩm quyền chưa ban hành Quyết định về việc nghỉ hưu trước hạn tuổi hoặc phục viên hoặc thôi

việc thì mức hưởng chế độ, thời gian và tiền lương làm căn cứ để tính hưởng chế độ được thực hiện theo quy định tại Nghị định này.

(Nội dung quy định tại Điều 10, Điều 11, Điều 12 dự thảo Nghị định)

3. Về một số nội dung liên quan đến Điều ước quốc tế; thủ tục hành chính; bình đẳng giới; phân cấp, phân quyền; ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số trong dự thảo Nghị định

Dự thảo Nghị định không chứa quy định nào mâu thuẫn hoặc ảnh hưởng đến các cam kết quốc tế mà Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên. Do dự thảo chỉ sửa đổi, bổ sung chế độ về mức hưởng, cách tính tiền lương, thời gian công tác để tính hưởng chế độ nên không thực hiện đánh giá tác động thủ tục hành chính. Chế độ, chính sách quy định tại dự thảo Nghị định áp dụng thực hiện đối với tất cả các đối tượng là sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân quốc phòng, viên chức quốc phòng phục vụ trong Quân đội, không phân biệt giới tính. Các nội dung sửa đổi, bổ sung tại dự thảo Nghị định không liên quan đến phân cấp, phân quyền và được xác định rõ tại Thông tư hướng dẫn tổ chức thực hiện, thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng. Khi Nghị định được ban hành Bộ trưởng Bộ Quốc phòng sẽ ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung các Thông tư để hướng dẫn thực hiện thống nhất trong toàn quân.

V. NHỮNG NỘI DUNG BỔ SUNG MỚI SO VỚI DỰ THẢO VĂN BẢN GỬI THẨM ĐỊNH

Sau khi Bộ Tư pháp có ý kiến thẩm định tại Báo cáo số .../BCTĐ-BTP ngày tháng 5 năm 2026, Bộ Quốc phòng đã tiếp thu, bổ sung, hoàn thiện một số nội dung sau:

.....
.....

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ ĐỊNH

Trong quá trình xây dựng dự thảo Nghị định, cơ quan chủ trì soạn thảo đã rà soát, đối chiếu với các quy định hiện hành và thực tiễn tổ chức thực hiện để xác định rõ nguồn lực cần thiết bảo đảm thực thi các nhiệm vụ, quyền hạn được giao; không phát sinh lớn về ngân sách trong những năm tới do đa phần đã được xem xét, giải quyết theo Nghị định số 177/2024/NĐ-CP; Nghị định số 178/2024/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 67/2025/NĐ-CP.

Trong 05 năm (2020 - 2024) toàn quân đã giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với 10.632 trường hợp nhận trợ cấp; với tổng kinh phí đã chi trả là 1.869.671.063.942 đồng (trong đó, trợ cấp một lần nghỉ hưu trước tuổi 1.269 trường hợp, kinh phí đã chi trả là 284.128.968.102 đồng; trợ cấp chuyển ngành 78 trường hợp, kinh phí đã chi trả là 3.169.446.114 đồng; trợ cấp hy sinh, tử trận 1.529 trường hợp, kinh phí đã chi trả là 577.637.904.634 đồng; trợ cấp phục viên,

thời việc 7.756 đối tượng, kinh phí đã chi trả chế độ trợ cấp một lần là 1.004.734.745.092 đồng). Dự kiến kinh phí bảo đảm thực hiện chế độ trợ cấp đối với các đối tượng khi Nghị định được ban hành bình quân trong 01 năm là: Trợ cấp nghỉ hưu trước tuổi khoảng 95.000.000.000 đồng/năm, tăng thêm khoảng 38.000.000.000 đồng/năm; trợ cấp một lần phục viên, thôi việc khoản 200.000.000.000 đồng/năm, tăng thêm khoảng 100.000.000.000 đồng/năm. Trường hợp cần thiết, việc bố trí nguồn lực bổ sung sẽ được xem xét trong quá trình lập kế hoạch tài chính - ngân sách hàng năm phù hợp với khả năng cân đối ngân sách nhà nước.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của 03 Nghị định về chế độ trợ cấp một lần khi thôi phục vụ trong Quân đội đối với sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng, kính trình Chính phủ xem xét, quyết định.

(Xin gửi kèm theo: (1) Dự thảo Nghị định; (2) Bản so sánh dự thảo Nghị định với 03 Nghị định được sửa đổi, bổ sung; (3) Bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình, ý kiến góp ý của cơ quan, tổ chức, cá nhân của dự thảo Nghị định; (4) Báo cáo thẩm định; (5) Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Bộ Tư pháp;
- Tổng cục Chính trị;
- Lưu: VT, PC.